

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06/8/2018

V/v Kiện ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Ma Quang Nhanh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Ngọc Ngư

2. Bà: Nguyễn Thị Chuyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Mạnh – Thư ký TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện VKSND huyện Phú Lương: Bà Trần Thị Miên – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 về việc Kiện xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐ-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Anh **Hà Hải Q** – sinh năm 1989 (Có mặt)

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H** - sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Đều có HKTT tại: Xóm M, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai anh Q trình bày: Anh kết hôn với chị H năm 2011, trước khi kết hôn hai anh chị được tự nguyện tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P,

huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về chung sống tại xóm M, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 1 năm sau đó thì thường hay xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng không thể tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hiện anh chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2015 cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng hiện nay không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Hà Quỳnh C, (SN11.9.2011) và Hà Hải N (SN 18.6.2014) hiện các con đang ở với chị H. Sau khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã giao thông báo phiên hòa giải và tiến hành mở phiên hòa giải nhưng chị H không có mặt để hòa giải. Tòa án đến địa phương xác minh và được chính quyền địa phương cho biết chị H vẫn đăng ký hộ khẩu tại địa phương nhưng hiện tại không có mặt ở địa phương mà đã về nhà bố mẹ đẻ ở thành phố Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đã ủy thác cho Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên để thu thập tài liệu, chứng cứ. Ngày 09 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã tổng đạt cho chị H Thông báo thụ lý vụ án, sau khi nhận Thông báo thụ lý vụ án chị H không có ý kiến gì. Tại buổi làm việc chị H đã viết bản từ chối nhận các tài liệu, lấy lời khai và cũng từ chối việc viết bản tự khai cung cấp cho Tòa án, chị đề nghị Tòa án cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Do chị H vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được, do vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử công khai.

Do các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Tòa án đưa ra xét xử công khai. Tại phiên tòa hôm nay, anh Q không thay đổi ý kiến vẫn kiên quyết xin ly hôn chị H.

Đại diện VKSND Phú Lương phát biểu quan điểm: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên tòa là đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Áp dụng các Điều 28; 29; 35; 39; 147; 203; 228 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 9; 53; 56 và 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Q: Anh Q được ly hôn chị H.

Về con chung: Cần giao 02 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, vì vậy không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Q nộp đơn xin ly hôn đối với chị H, chị H có hộ khẩu thường trú tại xóm M, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ vào Điều 28; 35; 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền của TAND huyện Phú Lương.

[2] Chị Hương không có yêu cầu phản tố nên Tòa án xét xử vắng mặt chị Hương là phù hợp với quy định tại Điều 228 BLTTDS.

[3] Anh Q nộp đơn xin ly hôn với chị H vì anh Q cho rằng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng phát sinh ngay từ khi mới về chung sống với nhau được một thời gian, do hai vợ chồng không hợp nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh Q có đơn xin ly hôn là phù hợp, cần chấp nhận đề nghị ly hôn của anh Q đối với chị H để các bên tạo lập cuộc sống riêng theo quy định tại điều 56 của luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung là Hà Quỳnh C, (SN11.9.2011) và Hà Hải N (SN 18.6.2014). Anh Q có nguyện vọng đề nghị nuôi 01 con chung nhưng thực tế hiện 2 cháu đang ở cùng với chị H do chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, chị H cũng không có yêu cầu về việc chia con chung cho anh Q. Vì vậy cần giao 02 con để chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc, anh Q được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q xác định là không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Anh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28; 29; 35; 39; 147; 203; 228 và 273 của BLTTDS năm 2015;

Áp dụng các Điều 9; 53; 56 và 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hà Hải Q được ly hôn chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Về con chung: Giao 02 con là Hà Quỳnh C, (SN11.9.2011) và Hà Hải N (SN 18.6.2014) cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung đối với anh Hà Hải Q. Anh Q được quyền đi lại thăm nom con chung.

3. Về án phí: Anh Q chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0017230 ngày 02/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKS Phú Lương
- Chi cục THA Phú Lương
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu: Hồ sơ; VP, TK, TP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ma Quang Nhanh